

Số: 2178 /ĐA-UBND

Đức Thọ, ngày 30 tháng 7 năm 2026

ĐỀ ÁN

**Tập trung, tích tụ ruộng đất giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo
trên địa bàn xã Đức Thọ**

Phần thứ 1

SỰ CẦN THIẾT PHẢI XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Đặc điểm tình hình

Xã Đức Thọ được thành lập theo Nghị quyết số 1665/NQ-UBTVQH15 ngày 16/06/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã tỉnh Hà Tĩnh, trên cơ sở sáp nhập các xã Tùng Ảnh, Tân Dân, Hòa Lạc và Thị Trấn Đức Thọ (cũ). Phía Bắc giáp xã Đức Minh ranh giới tự nhiên là Sông La; phía Nam giáp xã Đức Đồng; phía Đông giáp xã Đức Thịnh và Đức Quang, phía Tây giáp xã Tứ Mỹ và Mai Hoa. Tổng diện tích tự nhiên 48,93 km², dân số 40.064 người; tổng diện tích đất sản xuất nông nghiệp 3.156,83ha, trong đó: đất trồng cây hàng năm 1.996,86ha (đất trồng lúa 1.493,37ha và đất trồng cây hàng năm khác 503,5ha), diện tích đã tập trung, tích tụ 246,81 ha (*thôn Thịnh Cường: 39,23 ha; Đồng Vành: 87,12 ha; Đồng Hòa: 27,54 ha; Tân Xuyên: 35,06 ha; Đại Lợi: 23,5 ha; Thôn Đại Nghĩa: 22,6 ha và Thôn Châu Nội: 11,76 ha; bình quân tỷ lệ hộ sử dụng 1 thửa đạt 84%*); diện tích còn lại cần tập trung, tích tụ 1.246,56ha. Trên địa bàn có 4.428 hộ sản xuất lúa, với số thửa 11.355 thửa, bình quân mỗi hộ có 2 - 3 thửa. Nhìn chung diện tích sản xuất còn nhỏ lẻ, manh mún, địa hình phân tán, bình địa không bằng phẳng; sản xuất chủ yếu vẫn theo truyền thống, tự cung, tự cấp; chưa hình thành vùng sản xuất hàng hóa tập trung quy mô lớn, chất lượng sản phẩm hàng hóa, sức cạnh tranh còn thấp; sản xuất hàng hóa chưa gắn kết với thị trường, chưa khai thác và sử dụng hợp lý các tiềm năng, lợi thế của đất đai, sản xuất nông nghiệp còn nhiều khó khăn.

2. Căn cứ để xây dựng Đề án

- Luật đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;
- Luật Đo đạc và bản đồ ngày 14/6/2018 và các Văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn 2045.
- Nghị quyết số 18/NQ-TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao;
- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

- Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 18/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tập trung, tích tụ ruộng đất phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo;

- Quyết định số 1006/QĐ-UBND ngày 23/4/2026 của UBND tỉnh về phê duyệt vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

- Văn bản số 3035/UBND-NL5 ngày 14/4/2026 của UBND tỉnh về thực hiện tập trung, tích tụ ruộng đất theo Nghị quyết 06-NQ/TU của Tỉnh ủy; Hướng dẫn 1380/HD-SNNMT ngày 24/11/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về hướng dẫn trình tự, thủ tục tập trung, tích tụ ruộng đất;

- Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Đức Thọ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

3. Sự cần thiết phải xây dựng Đề án

Thực trạng sản xuất nông nghiệp sau chuyển đổi ruộng đất giai đoạn 2 và kết quả tập trung, tích tụ ruộng đất thời gian qua đã có những dấu hiệu tích cực, các diện tích sau tích tụ được tổ chức sản xuất theo hướng “cánh đồng 1 giống, một thời vụ, 1 quy trình canh tác”, thuận lợi trong việc áp dụng cơ giới hóa vào sản xuất, điều tiết thủy lợi, đưa các giống lúa mới có năng suất, chất lượng cao vào sản xuất góp phần nâng cao hiệu quả trên đơn vị diện tích canh tác. Mặc dù vậy, sản xuất nông nghiệp vẫn còn một số tồn tại như: Tổ chức sản xuất chưa có đột phá, chưa tiếp cận sâu với yêu cầu phát triển và các chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp; áp dụng cơ giới hóa vào sản xuất chưa đồng bộ; liên kết sản xuất chưa bền vững, tỷ lệ diện tích đất được tập trung, tích tụ so với tổng diện tích đất sản xuất nông nghiệp còn thấp, số diện tích sản xuất manh mún, nhỏ lẻ còn nhiều, số thửa/hộ sản xuất còn cao, diện tích mỗi thửa nhỏ; chưa có nhiều vùng sản xuất hàng hóa tập trung; việc thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất nông nghiệp còn gặp nhiều khó khăn; các mô hình sản xuất theo hướng hữu cơ, an toàn còn hạn chế. Để đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng an toàn, bền vững, khai thác tốt tiềm năng đất đai, hình thành các vùng sản xuất tập trung, khắc phục tình trạng sản xuất nhỏ lẻ, manh mún, đồng thời thực hiện tốt Nghị quyết 06-NQ/TU ngày 8/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh; Nghị quyết số 01-NQ/ĐU ngày 08/8/2025 Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Đức Thọ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, UBND xã xây dựng Đề án ***“Tập trung, tích tụ ruộng đất giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo”*** đây là yêu cầu cấp thiết để tập trung giải quyết những tồn tại, bất cập trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn trong thời gian qua.

Phần thứ 2

QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

Xác định tập trung, tích tụ ruộng đất là nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng đối với sản xuất nông nghiệp, là cơ sở để chuyển đổi từ sản xuất nhỏ sang sản xuất tập trung, quy mô lớn và thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới; tạo điều kiện để thu hút các nguồn lực đầu tư và huy động nguồn lực trong Nhân dân. Phát huy vai trò, tạo sự liên kết giữa doanh

ng nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác và hộ nông dân để tổ chức sản xuất hàng hóa tập trung quy mô lớn, công nghệ cao; gắn kết sản xuất với chế biến, tiêu thụ, chuyển đổi số và phát triển thị trường. Tập trung, tích tụ ruộng đất trên cơ sở quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của xã nhằm thúc đẩy phát triển các vùng sản xuất, đưa nông nghiệp phát triển theo xu hướng sản xuất hàng hóa gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm.

Kết hợp tập trung, tích tụ ruộng đất với sắp xếp lại quỹ đất, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân; cải tạo đồng ruộng, xây dựng hạ tầng. Quá trình thực hiện phải được rà soát, tính toán kỹ lưỡng để có cách làm phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng thôn, từng vùng.

Các hộ sản xuất sử dụng đất ở thôn nào thì thực hiện tập trung, tích tụ ruộng đất ở thôn đó; lấy số khẩu và diện tích giao cho mỗi khẩu ở thời điểm thực hiện Nghị định 64-CP của Chính phủ và diện tích nhận quyền sử dụng đất hợp pháp làm cơ sở xác định diện tích tiêu chuẩn; phần diện tích các hộ đã được Nhà nước thu hồi hoặc đã chuyển nhượng thì không được tính hiện trạng còn lại đang sử dụng.

2. Mục tiêu

2.1 Mục tiêu chung

Tập trung, tích tụ ruộng đất với mục tiêu khắc phục tình trạng ruộng đất phân tán, nhỏ lẻ, manh mún để hình thành cánh đồng lớn, vùng chuyên canh sản xuất hàng hóa tập trung, áp dụng cơ giới hóa, các tiến bộ về khoa học kỹ thuật để nâng cao hiệu quả sản xuất; tạo điều kiện cho doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác và các thành phần kinh tế khác đầu tư phát triển sản xuất hàng hóa theo hướng hữu cơ, tuần hoàn gắn với chuyển đổi số và liên kết sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất, nâng cao năng suất, chất lượng, khả năng cạnh tranh của nông sản hàng hóa, đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh tái cơ cấu và phát triển nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn, xây dựng nông thôn mới theo hướng hiện đại, bền vững, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã nhà.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Năm 2026: Hoàn thiện hồ sơ, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các chủ sử dụng đất tại các thôn đã thực hiện tập trung, tích tụ ruộng đất 246,81ha, phần đầu thực hiện tập trung, tích tụ đạt khoảng 60 ha đất trồng lúa năm 2026.

Năm 2027: Hoàn thành cấp giấy CN QSD đất cho 60 ha đã thực hiện năm 2026 đồng thời phần đầu hoàn thành tập trung, tích tụ đạt khoảng 150-180 ha đất sản xuất nông nghiệp.

Năm 2028: Hoàn thiện hồ sơ, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các chủ sử dụng đất tại các thôn đã thực hiện tập trung, tích tụ ruộng đất năm 2027; phần đầu hoàn thành tập trung, tích tụ đạt khoảng 200 ha đất sản xuất nông nghiệp.

Năm 2029: Hoàn thiện hồ sơ, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các chủ sử dụng đất tại các thôn đã thực hiện tập trung, tích tụ ruộng đất năm 2028. Phần đầu thực hiện 60-130 ha đất sản xuất nông nghiệp.

Sau năm 2029 phần đầu hoàn thành tập trung, tích tụ những diện tích đất sản xuất nông nghiệp có điều kiện tập trung, tích tụ trên địa bàn toàn xã.

Sau tập trung, tích tụ phần đầu mỗi hộ sử dụng 01-02 thửa; trong đó trên 75% số hộ sử dụng 01 thửa/thôn.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Triển khai đồng bộ tập trung, tích tụ ruộng đất trên cả diện tích đất trồng lúa và đất trồng cây hàng năm khác theo các hình thức

1.1. Dồn điền, đổi thửa (chuyển đổi ruộng đất)

Việc thực hiện dồn điền, đổi thửa trên nguyên tắc tự nguyện, đồng thuận và đảm bảo công khai, dân chủ, công bằng, khách quan. Sau chuyển đổi, đảm bảo quy định mỗi hộ sử dụng 01-02 thửa đất cùng một loại đất sản xuất nông nghiệp (đất trồng lúa hoặc đất trồng cây hàng năm khác) trên địa bàn thôn, trong đó trên 75% số hộ sử dụng 01 thửa bảo đảm 01 thửa/01 loại đất. Đồng thời gắn với việc chỉnh trang, cải tạo đồng ruộng, quy hoạch, xây dựng hệ thống giao thông, thủy lợi nội đồng phù hợp với điều kiện sản xuất sau tập trung, tích tụ.

Căn cứ các quy định của nhà nước và điều kiện thực tế của từng thôn để lựa chọn phương thức, cách làm phù hợp, xây dựng phương án tập trung, tích tụ ruộng đất của các thôn.

Sau khi thực hiện xong chuyển đổi ruộng đất, tiến hành thực hiện đo vẽ, chỉnh lý bản đồ địa chính, cắm mốc thực địa, hoàn thiện công tác cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tạo điều kiện cho các hộ yên tâm, ổn định sản xuất.

Lộ trình thực hiện:

- Năm 2026: Tập trung chỉ đạo thực hiện trên địa bàn các thôn: Yên Long 33ha, Trần Phú 23,05ha, Đức Lập 87,8 ha, Yên Liên 38 ha..., tổng khoảng 182 ha, phần đầu hoàn thành trên 60 ha trong năm. Hoàn chỉnh hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 246,81 ha diện tích đất lúa đã thực hiện chuyển đổi tập trung, tích tụ đất lúa năm 2025 trên địa bàn xã.

- Năm 2027 tập trung chỉ đạo ở các thôn: Đức Phong 28ha, Thượng Long 140ha, Đức Lạc 185 ha..., phần đầu hoàn thành khoảng 150-180 ha và cấp GCN QSD đất cho các thôn đã thực hiện xong chuyển đổi tập trung, tích tụ ruộng đất năm 2025 (còn lại) và năm 2026.

- Năm 2028: Tập trung chỉ đạo ở các thôn: Tân Dân 84 ha, Hòa Lạc 134 ha, ... phần đầu thực hiện hoàn thành khoảng 200 ha. Hoàn chỉnh hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 150-180 ha diện tích đất đã thực hiện chuyển đổi tập trung, tích tụ đất lúa năm 2027 trên địa bàn xã.

- Năm 2029 tập trung chỉ đạo ở các thôn: Đức Sơn 30, Tùng Ảnh 35ha, Đức Hòa 130 ha..., phần đầu thực hiện hoàn thành khoảng 60-130 ha. Hoàn chỉnh hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 200 ha diện tích đất đã thực hiện chuyển đổi tập trung, tích tụ đất lúa năm 2028 trên địa bàn xã.

Sau năm 2029, căn cứ kết quả thực hiện, yêu cầu thực tiễn tại các thôn còn lại của xã để tiếp tục triển khai hoàn thành công tác tập trung, tích tụ ruộng đất. Đồng thời với thực hiện tập trung, tích tụ gắn với việc đo vẽ bản đồ, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 60-130 ha tại các thôn đã thực hiện cơ bản việc chuyển đổi tập trung, tích tụ ruộng đất năm 2029.

1.2. Thuê quyền sử dụng đất

Hộ gia đình, cá nhân hoặc doanh nghiệp, hợp tác xã có nhu cầu được UBND xã hỗ trợ trong việc thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp của người sử dụng đất để tổ chức sản xuất nông nghiệp thì đăng ký nhu cầu, lập phương án sử dụng đất nông nghiệp gửi đến UBND xã. Phương án sử dụng đất nông nghiệp phải đăng ký nhu cầu quy mô diện tích đất tối thiểu 02 ha đối với hộ gia đình, cá nhân và từ 20 ha đất đối với doanh nghiệp, hợp tác xã; thời hạn thuê đất tối thiểu 05 (năm) năm đối với hộ gia đình và 10 (mười) năm đối với doanh nghiệp, hợp tác xã.

1.3. Góp ruộng đất vào doanh nghiệp, Hợp tác xã hoặc Tổ hợp tác

Người dân góp quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp, Hợp tác xã hoặc Tổ hợp tác để cùng đầu tư, tiến hành tổ chức sản xuất và cùng hưởng lợi thành quả sản xuất nhưng quyền sử dụng đất vẫn thuộc các hộ gia đình, cá nhân.

Với hình thức này, người dân góp diện tích đất có thể tiếp tục sản xuất trên đơn vị diện tích đất của mình hoặc không tham gia sản xuất nhưng được doanh nghiệp, Hợp tác xã hoặc Tổ hợp tác đồng thuận phân chia sản phẩm, lợi nhuận trên đơn vị diện tích góp (cổ phần diện tích góp thông qua đất đai). Doanh nghiệp, Hợp tác xã hoặc Tổ hợp tác là đơn vị chịu trách nhiệm làm đầu mối, điều hành tổ chức sản xuất, cung ứng vật tư nông nghiệp, bao tiêu sản phẩm và đồng thời chịu trách nhiệm liên hệ với địa phương để giải quyết những vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình tổ chức sản xuất.

1.4. Liên kết hợp tác với hộ gia đình, cá nhân

Đây là phương thức tập trung đất đai thông qua việc doanh nghiệp, hợp tác xã liên kết, hợp tác sản xuất với người nông dân có đất. Phương thức này, người nông dân vẫn sản xuất trên ruộng đất của mình; doanh nghiệp, HTX thỏa thuận với người dân (với sự hỗ trợ của UBND xã) về cung cấp tư liệu sản xuất đầu vào (giống cây trồng, phân bón, máy móc thiết bị...), kỹ thuật canh tác cho người nông dân, bao tiêu sản phẩm đầu ra, cách thức tổ chức sản xuất, về tỷ lệ lợi nhuận (hoặc về giá mua lại sản phẩm sau khi thu hoạch). Như vậy, với hình thức liên kết, hợp tác với hộ gia đình, cá nhân có ruộng đất là điều kiện để hình thành vùng sản xuất tập trung, áp dụng đồng bộ các tiến bộ kỹ thuật từ giống, canh tác, cơ giới hóa...

2. Huy động nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất; tạo điều kiện thu hút doanh nghiệp đầu tư phát triển liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm; ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất

Huy động các nguồn lực đầu tư nâng cấp, xây mới hệ thống đường giao thông, thủy lợi nội đồng phục vụ sản xuất tại các vùng sau tích tụ; khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân có năng lực liên kết với các hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ gia đình để sản xuất hàng hóa quy mô lớn, hình thành và phát triển bền vững các chuỗi sản xuất, ưu tiên liên kết theo chuỗi sản xuất hữu cơ, tuần hoàn... Tạo cơ chế thuận lợi để đẩy nhanh ứng dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật về giống, quy trình canh tác, với phương châm xây dựng các mô hình, cánh đồng “một giống, một quy trình canh tác, một thời vụ” để tạo sản phẩm đồng nhất đáp ứng yêu cầu thị trường tiêu thụ, nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh và giá trị của sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn xã. Tập trung nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn, mở rộng đối tượng, ngành nghề đào tạo gắn với xu thế

chuyển dịch lao động sang phục vụ các khu công nghiệp, dịch vụ, thương mại nông thôn. Mở rộng đào tạo, tập huấn kỹ thuật cho lao động trực tiếp sản xuất lĩnh vực nông nghiệp theo hướng an toàn, bền vững.

3. Thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất gắn với cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân

Quy hoạch các vùng sản xuất tập trung theo từng thôn để huy động nguồn lực đầu tư hạ tầng phục vụ sản xuất; áp dụng đồng bộ cơ giới hóa, khoa học - công nghệ vào sản xuất; chỉnh trang đồng ruộng, giảm số thửa đối với hộ sản xuất; hình thành những cánh đồng lớn, gắn với đồng bộ hệ thống giao thông, thủy lợi nội đồng thuận lợi cho cơ giới hóa và đầu tư sản xuất hàng hóa quy mô lớn. Rà soát, hoàn chỉnh hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai; cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất kịp thời cho người dân sau chuyển đổi, tích tụ ruộng đất; tập trung giải quyết những trường hợp tồn đọng, vướng mắc, không để phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh của người dân liên quan đến cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau tập trung, tích tụ.

- Căn cứ Quyết định số 1006/QĐ-UBND ngày 23/4/2026 của UBND tỉnh về phê duyệt vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh để tiến hành xác định vùng quy hoạch ngoài thực địa, quản lý, sử dụng, bảo vệ đất trồng lúa, không thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa tại vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao; tổ chức sản xuất đảm bảo hiệu quả; ưu tiên áp dụng quy trình sản xuất lúa hữu cơ, sản xuất lúa theo chuỗi giá trị.

4. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền các chủ trương, chính sách, quy định về tập trung, tích tụ ruộng đất; đa dạng hóa công tác tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn xã về nội dung Đề án nhằm tạo sự thống nhất, đồng thuận trong nhận thức và hành động về những quan điểm, định hướng trong thực hiện công tác tập trung, tích tụ ruộng đất. Chú trọng nội dung tuyên truyền, đào tạo, tập huấn nâng cao kiến thức, tạo chuyên biến, thay đổi căn bản trong nhận thức, ý thức và hành động của người dân, chuyển mạnh sang tư duy sản xuất hàng hóa, khai thác tiềm năng, lợi thế đất đai của các diện tích sau tập trung, tích tụ.

Cụ thể hóa Đề án tập trung, tích tụ ruộng đất vào Nghị quyết của cấp ủy; kế hoạch, chương trình công tác trọng tâm của thôn để xây dựng phương án và phân công trách nhiệm triển khai thực hiện. Định kỳ kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm và khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân tiêu biểu nhất là ở các thôn, tiểu ban tích tụ.

5. Nguồn vốn

5.1. Tổng nhu cầu nguồn vốn cho tập trung, tích tụ ruộng đất giai đoạn 2026-2030 dự kiến khoảng 11,4 tỷ đồng, trong đó:

Ngân sách tỉnh: 4,8 tỷ đồng.

Vốn lồng ghép và nhân dân đóng góp: 6,6 tỷ đồng.

5.2. Dự kiến chính sách hỗ trợ các nội dung như sau:

- Hỗ trợ hoạt động của Ban chỉ đạo, Ban chuyển đổi xã và Tổ chuyển đổi thôn.

- Hỗ trợ kinh phí khảo sát, xây dựng Đề án, kế hoạch, phương án, dự toán....
- Hỗ trợ các hoạt động như: Tuyên truyền, tập huấn, phá bỏ bờ thửa, di dời mô mả, san phẳng mặt ruộng, thủy lợi, giao thông...) theo Kế hoạch chuyển đổi ruộng đất của thôn được UBND xã phê duyệt.
- Hỗ trợ vật liệu xây dựng kênh mương cứng nội đồng vùng tập trung, tích tụ.
- Hỗ trợ vật liệu nâng cấp, làm giao thông nội đồng (nền đường tối thiểu rộng 5m).
- Hỗ trợ họp triển khai, hội thảo, sơ kết, tổng kết, khen thưởng...

Phần thứ 3

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

Chủ trì, phối hợp các phòng, ngành, các thôn tham mưu triển khai thực hiện Đề án; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp kết quả triển khai; đánh giá quá trình thực hiện; báo cáo UBND xã kết quả đạt được và đề xuất các giải pháp để tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án đảm bảo hiệu quả thiết thực; tham mưu xây dựng kế hoạch kinh phí hàng năm để thực hiện Đề án.

Phối hợp Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực Đức Thọ rà soát các nội dung liên quan đến quy hoạch sử dụng đất, hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân sau chuyển đổi, tích tụ ruộng.

Phối hợp các thôn rà soát, thiết kế đồng ruộng đảm bảo đồng bộ hệ thống đường giao thông, thủy lợi nội đồng tại các vùng sau tích tụ nhằm đáp ứng hạ tầng phục vụ sản xuất theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và xây dựng nông thôn mới.

Chủ trì, phối hợp các phòng, ngành liên quan hướng dẫn các thôn xây dựng Phương án tập trung, tích tụ ruộng đất của các thôn, đồng thời tổ chức thẩm định, trình Chủ tịch UBND xã phê duyệt.

2. Phòng Văn hóa, Trung tâm dịch vụ tổng hợp

Tổ chức tuyên truyền Đề án, các chủ trương, chính sách, quy định về tập trung, tích tụ ruộng đất đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn xã; xây dựng và tuyên truyền các tin bài, phóng sự về kết quả, ý nghĩa, lợi ích và các điển hình tiên tiến trong việc tập trung, tích tụ ruộng đất để tạo sự lan tỏa mạnh mẽ trên địa bàn.

3. Các thôn

- Tuyên truyền, vận động nhân dân về tầm quan trọng, lợi ích của công tác tập trung, tích tụ ruộng đất.

- Căn cứ nội dung Đề án, điều kiện cụ thể của từng thôn; tiến hành rà soát, tổng hợp số liệu diện tích đất tại thôn cần tích tụ; thành lập Tiểu ban tích tụ ruộng đất và xây dựng phương án phù hợp với từng thôn để tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả. Tổ chức họp, lấy ý kiến của nhân dân nhằm tạo sự đồng thuận trước khi tổ chức triển khai thực hiện.

- Hướng dẫn, khuyến khích các nông hộ tham gia sản xuất liên kết với doanh nghiệp, HTX; đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, cơ giới hóa vào sản xuất.

4. Giám đốc các Hợp tác xã phối hợp với phòng Kinh tế, thôn trưởng các thôn

5. Các phòng, ngành, tổ chức, cá nhân liên quan phối hợp với phòng Kinh tế, các thôn trong quá trình tuyên truyền, hướng dẫn và triển khai thực hiện Đề án đảm bảo hiệu quả.

1. Đề nghị các Đoàn công tác của BTV Đảng ủy, các đồng chí cán bộ xã chỉ đạo các thôn theo địa bàn được phân công tăng cường công tác chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các thôn triển khai thực hiện Đề án đảm bảo hiệu quả.

2. Đề nghị Hội đồng nhân dân xã ưu tiên cân đối ngân sách hàng năm để phân bổ nguồn vốn hỗ trợ của các chương trình cấp trên ưu tiên thực hiện tại các vùng tập trung tích tụ như giao thông, kênh mương nội đồng tại các thôn thực hiện Đề án.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc, các tổ đoàn thể cấp xã tuyên truyền, vận động, hướng dẫn đoàn viên, hội viên, nhân dân tổ chức triển khai thực hiện Đề án có hiệu quả./.

- UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- TTr Đảng uỷ - HĐND xã;
- Các đ/c UV BCH Đảng bộ xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp xã;
- Thôn trưởng các thôn;
- GD các HTX nông nghiệp;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Trung Dũng